

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; Xét đề nghị của đồng chí Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe ô tô cho tổng số: 767 thí sinh các hạng B, CE (có danh sách thí sinh dự thi kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày 11 và 12/12/2025 tại Trung tâm Sát hạch lái xe cơ giới đường bộ Nghệ An, địa chỉ: xã Vạn An, tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Nguyễn Hàm Thắng, Chức vụ: Phó Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Chủ tịch Hội đồng;

2. Đồng chí Trung tá Bùi Thái Cường, Chức vụ: Phó Đội trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng;

3. Ông: Đặng Thanh Thương, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Sát hạch lái xe cơ giới đường bộ Nghệ An, Ủy viên Hội đồng;

4. Đồng chí Đại úy Lê Cảnh Đức, Chức vụ: Cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Thư ký.

5. Các sát hạch viên (có danh sách kèm theo).

Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại các Điều 1, 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, PC08(Lưu).

42

GIÁM ĐỐC



Thiếu tướng Đinh Việt Dũng

DANH SÁCH SÁT HẠCH VIÊN

(Kèm theo Quyết định số 898/QĐ-PC08 ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Công an tỉnh)

TT	CẤP BẬC, HỌ TÊN	NHIỆM VỤ
1	Trung tá Bùi Thái Cường	Sát hạch viên
2	Trung tá Nguyễn Quốc Phúc	Sát hạch viên
3	Trung tá Đặng Trọng Quang	Sát hạch viên
4	Trung tá Phạm Công Thành	Sát hạch viên
5	Thiếu tá Vũ Duy Phúc	Sát hạch viên
6	Thiếu tá Lê Văn Hùng	Sát hạch viên
7	Đại úy Trần Quốc Hà	Sát hạch viên
8	Đại úy Nguyễn Văn Phương	Sát hạch viên
9	Đại úy Nguyễn Văn Công	Sát hạch viên
10	Thượng úy Nguyễn Đình Trung	Sát hạch viên
11	Thượng úy Nguyễn Duy Thành	Sát hạch viên

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
(Kèm theo Quyết định số: 8989/QĐ-CAT-PC08 ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Công an tỉnh Nghệ An)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
1	ĐẬU THỊ AN	17/12/1988	*****35	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005811
2	NGUYỄN THANH AN	09/12/2005	*****48	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005071
3	HOÀNG THỊ QUỲNH ANH	08/11/2003	*****82	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004677
4	HỒ THỊ QUỲNH ANH	10/05/1996	*****99	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005396
5	HOÀNG ĐỨC ANH	29/08/1985	*****10	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		005272
6	TRẦN THỊ KIM ANH	15/01/2003	*****45	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004506
7	HOÀNG THỊ ANH	10/04/1985	*****30	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004533
8	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	02/02/1994	*****86	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005992
9	CHU TUẤN ANH	05/03/2004	*****09	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006036
10	NGUYỄN ĐÌNH ANH	02/04/1998	*****70	Phường Tây Hiếu, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005166
11	PHAN ĐỨC ANH	15/12/1997	*****27	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005802
12	NGUYỄN THẾ ANH	22/08/1987	*****07	Xã Sơn Tây, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	005078
13	ĐÌNH XUÂN ANH	05/05/1993	*****45	Xã Tuyên Sơn, Tỉnh Quảng Trị	x	Cm	006841
14	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	01/10/1999	*****57	Xã Đông Hiếu, Tỉnh Nghệ An	x		006097
15	LO THỊ ÁNH	02/02/1998	*****62	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005812

16	VĂN THỊ NHẬT ÁNH	17/02/2006	*****24	Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An	x		006051
17	PHAN BÁ ÁNH	07/09/2003	*****16	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005993
18	HOÀNG HỮU ÂN	21/11/1984	*****16	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005253
19	NGUYỄN VĂN BA	10/08/1989	*****85	Xã Bạch Ngọc, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006791
20	NGUYỄN ĐÌNH BÁ	26/11/1976	*****93	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	Cm A1	39143
21	LÊ HỮU BẢO	04/11/1988	*****56	Xã Sen Ngư, Tỉnh Quảng Trị	x	Cm	006832
22	PHAN VĂN BẢO	04/05/1996	*****99	Xã Hương Khê, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm A1	006792
23	PHẠM VĂN BÁU	14/10/1975	*****06	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004175
24	NGUYỄN VĂN BẦY	10/12/1993	*****87	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		003480
25	NGUYỄN ĐÌNH BẮC	11/05/2003	*****33	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005878
26	TRẦN CÔNG BẰNG	21/02/1999	*****98	Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	004911
27	LÊ TRUNG BẰNG	16/11/1993	*****45	Xã Thanh Kỳ, Tỉnh Thanh Hóa	x	Cm	006259
28	PHAN XUÂN BIÊN	06/09/1990	*****36	Xã Sơn Tây, Tỉnh Hà Tĩnh	x	C	006409
29	NGUYỄN VĂN BÌNH	20/09/1984	*****23	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	001932
30	NGUYỄN HỮU BÌNH	27/07/1990	*****44	Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An	x		004642
31	PHẠM VĂN BÌNH	06/12/1992	*****77	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006037
32	LÊ ĐỨC BÌNH	10/11/1985	*****63	Xã Đức Thịnh, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	005079
33	ĐÌNH XUÂN BÌNH	27/02/1978	*****50	Xã Tuyên Lâm, Tỉnh Quảng Trị	x	Cm	006831
34	NGUYỄN ĐÌNH BÌNH	02/11/1997	*****04	Xã Cẩm Lạc, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	006260
35	LÊ VĂN BÌNH	24/04/1995	*****10	Xã Trường Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x	Cm	006793
36	PHAN THỊ CẢNH	19/03/2000	*****72	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005832

37	LÊ THẠC CẢNH	09/02/1988	*****05	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005219
38	LÊ MINH CÁT	01/05/1999	*****34	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004774
39	NGUYỄN VĂN CẢN	20/12/2001	*****62	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		002589
40	NGUYỄN VĂN CÔNG	03/10/1999	*****64	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005171
41	NGUYỄN VĂN CÔNG	16/08/1991	*****03	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005173
42	ĐỖ VIỆT CÔNG	22/11/1985	*****93	Xã Trường Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x	Cm	005665
43	NGUYỄN ĐÌNH CUNG	24/09/1994	*****38	Xã Trường Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x	Cm	005176
44	TRẦN VĂN CƯỜNG	03/07/1992	*****33	Xã Thiên Nhãn, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	39392
45	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	24/03/1993	*****74	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005815
46	NGÔ SỸ CƯỜNG	19/08/1993	*****35	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005953
47	VÕ MẠNH CƯỜNG	24/11/1982	*****85	Xã Muồng Lống, Tỉnh Nghệ An	x		006023
48	NGUYỄN ĐÌNH CƯỜNG	21/09/1996	*****42	Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An	x	C	00550
49	NGUYỄN THẾ CƯỜNG	24/06/1993	*****32	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	004912
50	PHAN THẾ CƯỜNG	06/06/1992	*****72	Xã Nghĩa Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005666
51	PHAN VĂN CƯỜNG	15/03/1991	*****82	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005667
52	VƯƠNG VĂN CƯỜNG	01/05/1996	*****82	Xã Quang Đồng, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006794
53	HOÀNG QUỐC CỬU	20/10/1980	*****92	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005256
54	LÊ THỊ HÀ CHÂU	17/05/2007	*****21	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005994
55	LÊ THỊ LINH CHI	15/04/2003	*****86	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005813
56	PHẠM THỊ LINH CHI	13/07/2001	*****79	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005814
57	HOÀNG ĐÌNH CHỈ	26/09/1989	*****00	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	C	00521

58	PHẠM NGỌC CHIẾN	01/01/1972	*****05	Xã Minh Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		004370
59	HỒ MINH CHIẾN	21/11/2001	*****01	Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005431
60	NGUYỄN VĂN CHIẾN	25/04/1987	*****93	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006038
61	TRẦN THỊ CHINH	03/06/1999	*****65	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006122
62	TRẦN VĂN CHINH	03/01/1988	*****54	Xã Trường Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x	Cm	005177
63	NGUYỄN THỊ CHÍNH	07/06/1992	*****57	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		004759
64	HỒ ĐĂNG CHÍNH	24/08/1987	*****33	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		006144
65	HỒ SỸ CHÍNH	07/04/2006	*****79	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		005255
66	NGUYỄN TÀI CHÍNH	13/07/1968	*****09	Xã Thái Hòa, Tỉnh Phú Thọ	x		002439
67	NGÔ SỸ CHUNG	20/08/1978	*****07	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004427
68	NGUYỄN THỊ KIM CHUNG	07/08/1979	*****37	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		005833
69	ĐINH THANH CHUNG	19/12/1992	*****98	Xã Tuyên Sơn, Tỉnh Quảng Trị	x	Cm	006261
70	TRẦN BẢO CHUNG	27/05/1999	*****68	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006262
71	NGUYỄN ĐỨC DẦN	22/06/1990	*****26	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005995
72	LANG VĂN DẤU	19/07/1993	*****19	Xã Châu Bình, Tỉnh Nghệ An	x	A1 C	002426
73	TRẦN THỊ DIỄN	07/09/2002	*****40	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005910
74	ĐẬU THỰC DIỆP	08/09/2001	*****04	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005859
75	NGUYỄN VĂN DUẨN	21/01/2000	*****19	Xã Nghĩa Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005238
76	HOÀNG VĂN DUẨN	20/07/1993	*****03	Phường Sông Trí, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	005174
77	NGUYỄN VĂN DỤC	16/06/1976	*****00	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006645
78	TẦN HỮU DUỆ	01/01/1971	*****70	Xã Minh Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		005895

79	HOÀNG SỸ DUNG	20/08/1977	*****96	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005835
80	PHẠM XUÂN DŨNG	12/09/1987	*****80	Xã Đông Hiếu, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	39394
81	NGÔ QUANG DŨNG	27/04/2001	*****54	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006237
82	NGUYỄN ĐÌNH DŨNG	10/06/1964	*****58	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		003208
83	LÊ ANH DŨNG	22/08/2004	*****08	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005753
84	NGUYỄN ANH DŨNG	21/08/1995	*****02	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006173
85	NGUYỄN TIẾN DŨNG	30/07/2006	*****83	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005796
86	NGUYỄN TIẾN DŨNG	07/09/1991	*****05	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005997
87	TRẦN VĂN DŨNG	20/07/1983	*****48	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x	C	001783
88	VŨ NGỌC DŨNG	11/10/1984	*****66	Xã Nghĩa Lâm, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005167
89	HỒ BÁ DŨNG	15/02/1996	*****49	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	004916
90	LÊ HỮU DŨNG	22/11/1999	*****99	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005082
91	NGUYỄN XUÂN DŨNG	02/04/2001	*****28	Xã Thiên Cầm, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	006844
92	NGUYỄN VĂN DŨNG	12/11/1998	*****75	Xã Bạch Hà, Tỉnh Nghệ An	x		005465
93	NGUYỄN VĂN DUY	20/04/1991	*****07	Xã Minh Tân, Tỉnh Ninh Bình	x	A1	006213
94	TRẦN THỊ DUYÊN	22/12/1987	*****78	Xã Nghĩa Mai, Tỉnh Nghệ An	x		005186
95	CAO THỊ DUYÊN	28/03/2002	*****34	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005836
96	NGUYỄN THỊ MỸ DUYÊN	21/04/2003	*****89	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		005911
97	NGUYỄN THỊ DUYÊN	10/05/1995	*****19	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005999
98	BÙI DƯƠNG	13/12/1985	*****73	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005195
99	LÊ KHẮC DƯƠNG	10/01/1987	*****53	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		002717

100	NGUYỄN VIỆT DƯƠNG	02/11/2004	*****95	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005816
101	NGUYỄN VĂN DƯƠNG	10/10/1980	*****54	Xã Quỳnh Tam, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005970
102	TRẦN VĂN DƯƠNG	10/09/1985	*****63	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005998
103	PHẠM SƠN DƯƠNG	18/10/1999	*****80	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006040
104	CAO VĂN DƯƠNG	16/06/1979	*****68	Xã Quan Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1 Cm	003880
105	PHẠM VĂN DƯƠNG	08/01/1990	*****89	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	004004
106	NGUYỄN KIM DƯƠNG	22/08/1982	*****74	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005170
107	ĐẬU VĂN DƯƠNG	27/04/1975	*****77	Phường Ngọc Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x	Cm	006864
108	HỒ THỊ ĐÀO	21/09/1987	*****73	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005464
109	CAO XUÂN ĐÀO	03/01/1989	*****73	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006148
110	VŨ THỊ ĐÀO	14/09/1976	*****06	Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		006204
111	DƯƠNG THỊ ĐÀO	06/11/1989	*****60	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		005858
112	VŨ THÀNH ĐẠT	15/08/2005	*****64	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		00657
113	TRƯƠNG TUẤN ĐẠT	02/02/1995	*****34	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005954
114	ĐỖ VIỆT ĐẠT	13/05/1996	*****88	Xã Trường Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x	Cm	004913
115	NGUYỄN MẠNH ĐẠT	15/07/1983	*****08	Xã Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005080
116	PHẠM QUANG ĐẠT	23/05/1998	*****33	Xã Hương Sơn, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm A1	005668
117	BÙI HẢI ĐĂNG	07/11/2005	*****51	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006142
118	NGUYỄN DUY DIỆP	21/01/1991	*****54	Xã Xuân Lâm, Tỉnh Nghệ An	x	Cm A1	39245
119	TRẦN THỊ ĐIỀU	12/01/1987	*****35	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		004325
120	CAO XUÂN ĐÌNH	15/06/1999	*****60	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006152

121	NGUYỄN BÁ ĐOÀI	25/03/1989	*****30	Xã Nam Đàn, Tỉnh Nghệ An	x	Cm A1	005669
122	SÀM VĂN ĐOÀN	04/02/1989	*****97	Xã Mường Ham, Tỉnh Nghệ An	x	Cm A1	005081
123	LÊ VĂN ĐOÀN	23/11/1989	*****52	Phường Hải Bình, Tỉnh Thanh Hóa	x	Cm	005670
124	LÊ QUÝ ĐÔN	17/09/1999	*****05	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005996
125	TRẦN QUÝ ĐÔN	10/05/1993	*****70	Xã Kỳ Vãn, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	004914
126	LÊ THỊ ĐÔNG	03/05/1989	*****70	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005934
127	LÔ VĂN ĐÔNG	08/10/1991	*****86	Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006842
128	TRẦN VĂN ĐỒNG	24/11/1984	*****19	Xã Hương Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	39666
129	THÁI BÁ ĐỒNG	17/07/1981	*****88	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005462
130	VŨ VĂN ĐÚNG	24/08/1995	*****85	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006039
131	NGUYỄN DUY ĐỨC	12/03/1993	*****61	Xã Đông Hiếu, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	39393
132	TẶNG VĂN ĐỨC	05/03/1984	*****84	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006087
133	NGUYỄN THỊ HOÀI ĐỨC	01/04/1977	*****85	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005834
134	LÊ VĂN ĐỨC	16/06/1991	*****34	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005955
135	LÊ VĂN ĐỨC	02/06/2002	*****69	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		005969
136	NGUYỄN THANH ĐỨC	06/09/1986	*****58	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x	C	001397
137	NGUYỄN CÔNG ĐỨC	06/01/1988	*****38	Xã Thành Bình Thọ, Tỉnh Nghệ An	x	C	00524
138	TRẦN VĂN ĐỨC	10/02/1999	*****71	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm A1	004915
139	CHU HỒNG ĐỨC	20/11/1996	*****39	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006263
140	NGUYỄN VĂN ĐỨC	29/03/1993	*****59	Xã Hương Khê, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	006264
141	NGUYỄN VĂN ĐỨC	02/11/1976	*****80	Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006843

142	NGUYỄN KINH ĐƯỜNG	10/11/1988	*****58	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x	C	006
143	NGUYỄN TRƯỜNG GIANG	15/06/1986	*****25	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004622
144	NGUYỄN THỊ HỒNG GIANG	26/03/1988	*****76	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		004107
145	NGUYỄN THỊ GIANG	25/10/1983	*****20	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004681
146	NGUYỄN THỊ GIANG	20/11/1989	*****94	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004431
147	HỒ THỊ GIANG	10/11/1996	*****16	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		005912
148	NGUYỄN THỊ GIANG	15/05/1982	*****27	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		005354
149	PHAN THỊ GIANG	12/04/1999	*****46	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005879
150	HỒ THỊ GIANG	21/10/1998	*****61	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006041
151	VŨ ĐỨC GIANG	28/02/1979	*****12	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x	C	001312
152	TRẦN HẬU GIANG	13/05/1994	*****63	Phường Trần Phú, Tỉnh Hà Tĩnh	x	C	005165
153	LÊ VĂN GIANG	05/08/1993	*****51	Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005671
154	CAO XUÂN GIÁP	09/05/2004	*****56	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005203
155	NGUYỄN NGỌC GIÁP	09/09/1992	*****57	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		006000
156	NGUYỄN HÀM GIÁP	22/09/1994	*****88	Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An	x	A1 Cm	006417
157	TRẦN THỊ HÀ	15/01/1989	*****10	Xã Bạch Ngọc, Tỉnh Nghệ An	x		004070
158	ĐẬU THỊ HÀ	03/09/1991	*****49	Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An	x		005422
159	NGUYỄN THỊ HÀ	10/08/1982	*****92	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005278
160	PHẠM THỊ HÀ	03/04/1993	*****16	Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		006631
161	HOÀNG THỊ HÀ	04/08/1987	*****78	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		004456
162	VŨ THỊ HÀ	01/06/1979	*****28	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		005860

163	TRƯƠNG THỊ NGỌC HÀ	25/05/1993	*****77	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005897
164	TRƯƠNG VĂN HÀ	27/01/2007	*****81	Xã Tam Thái, Tỉnh Nghệ An	x		006165
165	NGUYỄN ĐÌNH HÀ	24/06/1993	*****82	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	004005
166	ĐẬU ĐỨC HÀ	07/07/1986	*****07	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x	A1 Cm	005672
167	NGUYỄN XUÂN HẢI	09/10/1969	*****15	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	00144
168	NGÔ TRÍ HẢI	06/10/1979	*****66	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		005818
169	HOÀNG VĂN HẢI	10/10/1995	*****63	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005817
170	PHAN THỊ HẢI	19/08/1988	*****52	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		005898
171	TRẦN VĂN HẢI	20/06/1985	*****30	Xã Quỳnh Tam, Tỉnh Nghệ An	x		005972
172	LÊ VĂN HẢI	11/06/2004	*****46	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005971
173	HỒ VĂN HẢI	15/04/2001	*****32	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		006053
174	VÕ HỒNG HẢI	24/04/2000	*****73	Xã Đông Hiếu, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006266
175	NGUYỄN KHẮC HẢI	24/04/1991	*****13	Phường Trúc Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x	Cm	006265
176	HOÀNG ĐỨC HẢI	10/02/1988	*****93	Xã Tân Thành, Tỉnh Lâm Đồng	x	Cm	006845
177	VI NGỌC HẢI	07/10/1992	*****60	Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006847
178	TẠ KHẮC HẢI	10/04/1989	*****30	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006846
179	VŨ MINH HẠNH	20/12/1996	*****56	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005224
180	TRẦN ĐÌNH HẠNH	29/07/1993	*****42	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x		00922
181	ĐẶNG THỊ MỸ HẠNH	09/03/1993	*****33	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		005974
182	BÙI THỊ HẠNH	29/05/1993	*****10	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005861
183	HỒ VĂN HẠNH	03/03/1986	*****82	Xã Tứ Mỹ, Tỉnh Hà Tĩnh	x	C	001950

184	NGUYỄN HỮU HẠNH	25/05/1994	*****57	Xã Trường Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x	A1 Cm	006267
185	LÊ VĂN HÀO	24/07/1991	*****07	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		006151
186	NGUYỄN VĂN HÀO	10/03/1987	*****68	Xã Trường Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x	Cm	004917
187	NGUYỄN THỊ MỸ HẢO	10/11/2004	*****97	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005204
188	HỒ THỊ HẢO	19/04/1979	*****54	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		001125
189	LÊ NGỌC HẢO	16/03/1984	*****10	Phường Tây Hiếu, Tỉnh Nghệ An	x		006205
190	VŨ THỊ THU HẰNG	01/06/2000	*****26	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	002056
191	ĐẬU THỊ HẰNG	02/08/1982	*****37	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		001825
192	HỒ THỊ HẰNG	05/12/2002	*****89	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005837
193	NGUYỄN THỊ HẰNG	10/09/1998	*****33	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x		005973
194	ĐINH QUANG HÂN	08/10/1976	*****07	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005363
195	PHẠM NGỌC HÂN	14/02/1977	*****21	Xã Hoàn Lão, Tỉnh Quảng Trị	x	Cm	005673
196	NGUYỄN BÁ HẬU	10/06/1980	*****31	Xã Phúc Trạch, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	006416
197	HOÀNG THỊ HIỀN	10/12/1990	*****11	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x		005915
198	LƯU THỊ HIỀN	06/06/1977	*****31	Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		004595
199	NGUYỄN THỊ HIỀN	14/06/1995	*****02	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004955
200	BÙI THỊ HIỀN	07/04/1990	*****31	Xã Xuân Bình, Tỉnh Thanh Hóa	x		004460
201	HỒ THỊ NGỌC HIỀN	29/10/1995	*****14	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005197
202	VŨ THỊ HIỀN	22/07/1991	*****39	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		005820
203	TRẦN THỊ HIỀN	27/07/1977	*****18	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005819
204	PHAN THỊ HIỀN	13/01/1983	*****55	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A.03	006001

205	VÕ ĐÌNH HIỂN	30/03/1993	*****41	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006839
206	TRẦN VĂN HIỆP	06/07/1998	*****32	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		005482
207	NGUYỄN VĂN HIỆP	22/01/1994	*****95	Xã Lương Sơn, Tỉnh Nghệ An	x	Cm A1	005083
208	NGỖ XUÂN HIỆP	15/10/1984	*****35	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	006422
209	NGUYỄN VĂN HIẾU	24/09/1996	*****79	Xã Thần Lĩnh, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	39144
210	HOÀNG TRUNG HIẾU	22/01/1997	*****68	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005456
211	HỒ TRỌNG HIẾU	30/04/1993	*****00	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005306
212	TRẦN XUÂN HIẾU	05/10/1978	*****91	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005880
213	NGUYỄN XUÂN HIẾU	15/04/1993	*****17	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	A1 C	005799
214	TRẦN VĂN HIẾU	25/05/1985	*****05	Xã Nghĩa Lâm, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005000
215	NGUYỄN ĐÌNH HIẾU	27/02/1997	*****26	Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	004919
216	HỒ TRỌNG HIẾU	04/06/1997	*****34	Xã Bạch Ngọc, Tỉnh Nghệ An	x	Cm A1	004918
217	PHẠM MINH HIẾU	29/06/1999	*****14	Xã Sơn Hồng, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	006795
218	LÊ VĂN HIỆU	21/02/2006	*****76	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006002
219	TRẦN TÍN HIỆU	04/07/1995	*****39	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006003
220	PHẠM THỊ HOA	12/08/1994	*****70	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	0078
221	NGUYỄN THỊ MAI HOA	11/11/2003	*****01	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		004695
222	NGUYỄN THỊ HOA	23/08/1986	*****51	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		005178
223	NGUYỄN THỊ HOA	10/07/1985	*****81	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		005862
224	HOÀNG THỊ THÁI HÒA	02/04/1978	*****23	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		001107
225	NGUYỄN ĐÌNH HÒA	11/12/1968	*****89	Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An	x		003157

226	PHAN VĂN HÒA	12/11/1994	*****34	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		004327
227	NGUYỄN THỊ HÒA	17/01/2001	*****43	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005381
228	LÊ ĐỨC HÒA	25/06/1994	*****16	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006042
229	NGUYỄN VĂN HÒA	20/05/1989	*****29	Xã Lương Sơn, Tỉnh Nghệ An	x	C	0050
230	NGUYỄN CÔNG HÒA	17/05/1988	*****92	Xã Cẩm Xuyên, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	006796
231	TRẦN VĂN HÒA	10/10/1992	*****68	Xã Vạn An, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006848
232	NGUYỄN THỊ HÓA	08/06/1985	*****42	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		002495
233	LÊ THỊ HÓA	01/01/1970	*****76	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		005564
234	CHU THỊ HOÀI	02/10/1986	*****87	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		005838
235	LÊ DUY HOÀI	13/03/2000	*****23	Xã Trường Lưu, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	004920
236	LÊ NGỌC HOÀI	21/08/1983	*****35	Xã Xuân Bình, Tỉnh Thanh Hóa	x	Cm	006268
237	LÊ NGỌC HOAN	08/03/1991	*****53	Phường Hải Bình, Tỉnh Thanh Hóa	x	C	005164
238	NGUYỄN VĂN HOÀN	10/10/1995	*****12	Xã Kim Hoa, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1 Cm	005805
239	TRỊNH XUÂN HOÀNG	19/10/1998	*****11	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		002582
240	PHẠM BÁ HUY HOÀNG	23/08/2004	*****54	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	003985
241	PHAN THỊ HOÀNG	01/04/1979	*****70	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		004437
242	TRƯƠNG NGỌC HOÀNG	11/01/1986	*****05	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		005435
243	LÊ VĂN HOÀNG	01/11/2000	*****02	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005821
244	NGUYỄN NHẬT HOÀNG	20/10/2006	*****08	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005957
245	NGUYỄN VĂN HOÀNG	20/07/1991	*****13	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006043
246	NGUYỄN VĂN HOÀNG	15/02/1994	*****22	Xã Thanh Kỳ, Tỉnh Thanh Hóa	x	C	002052

247	NGUYỄN SỸ HOÀNG	10/10/1976	*****50	Phường Bắc Hồng Lĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh	x	C	002051
248	LÊ KIM HOÀNG	11/09/1987	*****48	Xã Hà Trung, Tỉnh Thanh Hóa	x	C	004921
249	ĐOÀN VĂN HOÀNG	16/02/1985	*****72	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005674
250	VÕ VĂN HOÀNG	29/11/1988	*****72	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x	Cm A1	006269
251	NGUYỄN BÁ HOÀNH	28/03/1973	*****97	Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An	x		006146
252	HỒ THỊ HỒNG	19/12/1972	*****70	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x	A1	001212
253	NGUYỄN THỊ HỒNG	09/12/1995	*****77	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		006044
254	NGUYỄN VĂN HỒNG	27/07/1991	*****67	Xã Xuân Lâm, Tỉnh Nghệ An	x	C	001787
255	LÊ VĂN HỢP	10/10/1977	*****10	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006081
256	VŨ VĂN HỢP	22/09/1980	*****52	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006755
257	BẠCH TRỌNG HUẤN	04/01/1990	*****20	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006004
258	HỒ THỊ HUỆ	23/04/1991	*****51	Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An	x		006098
259	LÊ ĐÌNH HÙNG	10/08/1985	*****33	Xã Đông Hiếu, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	39246
260	LÊ NGỌC HÙNG	06/08/1986	*****29	Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An	x		005307
261	TRẦN HUY HÙNG	22/12/1995	*****68	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005839
262	NGUYỄN VĂN HÙNG	01/03/2001	*****73	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		006055
263	PHAN VĂN HÙNG	01/01/1995	*****00	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	C	003996
264	ĐẶNG MẠNH HÙNG	10/10/1988	*****75	Xã Đăk Tô, Tỉnh Quảng Ngãi	x	Cm	004922
265	NGUYỄN TRỌNG HÙNG	16/05/1988	*****87	Xã Quỳnh Tam, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	004923
266	NGUYỄN VĂN HÙNG	20/06/1994	*****77	Xã Nghĩa Thọ, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005084
267	ĐẬU ĐỨC HÙNG	25/09/1996	*****80	Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005675

268	NGÔ VĂN HÙNG	20/02/1998	*****82	Xã Quan Thành, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005676
269	ĐẬU VĂN HÙNG	25/06/1991	*****59	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006270
270	VI VĂN HÙNG	12/01/1990	*****81	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006271
271	VŨ VĂN HÙNG	08/02/1982	*****19	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006798
272	NGUYỄN MẠNH HÙNG	13/06/1993	*****29	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006797
273	TẠ HỮU HÙNG	20/01/1979	*****88	Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006849
274	HOÀNG VĂN HUY	09/09/1996	*****73	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005469
275	NGUYỄN HẢI HUY	21/05/2007	*****30	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005959
276	NGUYỄN VĂN HUY	07/12/2006	*****93	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006045
277	PHAN THỊ HUYỀN	15/05/1989	*****84	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	001943
278	THÁI THỊ HUYỀN	02/08/1996	*****29	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		005484
279	TRẦN THỊ HUYỀN	23/08/2000	*****03	Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội	x	A1	005387
280	PHAN HẠNH HUYỀN	01/10/1999	*****46	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005822
281	LÊ ĐÌNH HUỖNH	23/11/1990	*****84	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		005308
282	ĐẶNG XUÂN HÙNG	22/09/1997	*****96	Xã Quan Thành, Tỉnh Nghệ An	x		004228
283	NGUYỄN THANH HÙNG	20/11/1982	*****46	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006145
284	TRẦN DOÃN HÙNG	09/07/1995	*****77	Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An	x		005976
285	BÙI DUY HÙNG	11/05/2007	*****32	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		005975
286	LÊ ĐÌNH HÙNG	04/01/2004	*****74	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006056
287	NGUYỄN VĂN HÙNG	10/04/1994	*****19	Xã Tuyên Lâm, Tỉnh Quảng Trị	x	Cm	006418
288	NGUYỄN VĂN HÙNG	25/05/1991	*****91	Xã Ea Kar, Tỉnh Đắk Lắk	x	Cm	006272

289	HỒ THỊ HƯƠNG	02/08/1976	*****24	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004742
290	PHẠM THỊ HƯƠNG	10/10/2002	*****02	Xã Quế Sơn, TPường Đà Nẵng	x	A1	006105
291	VŨ THỊ HƯƠNG	22/03/1998	*****37	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005841
292	CHU THỊ HƯƠNG	28/10/1994	*****97	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005840
293	ĐINH THANH HƯƠNG	05/05/1977	*****65	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006172
294	CHU THỊ HƯƠNG	30/04/1988	*****87	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005863
295	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	06/04/1981	*****66	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005864
296	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	24/04/1987	*****65	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005882
297	LÊ MINH HƯƠNG	24/02/1997	*****13	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005085
298	LÊ THỊ HƯỜNG	02/02/1996	*****62	Phường Nghi Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x	A1	004275
299	TRẦN THỊ HƯỜNG	01/06/1997	*****50	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004683
300	TRƯƠNG THỊ HƯỜNG	13/07/1988	*****09	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005917
301	NGUYỄN VĂN HỮU	06/08/1996	*****31	Xã Gia Hanh, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	005677
302	HOÀNG TRUNG KIÊN	19/05/1997	*****53	Xã Vĩnh Tường, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	39145
303	NGÔ SỸ KIÊN	15/03/2000	*****17	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004203
304	NGÔ SỸ KIÊN	08/07/1999	*****33	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005978
305	LŨ VĂN KIÊN	08/05/1985	*****63	Xã Nghĩa Lâm, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005800
306	HỒ NHƯ KIÊN	10/04/1994	*****93	Xã Trường Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x	Cm A1	004925
307	LÊ HỒNG KIÊN	14/05/1993	*****08	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005979
308	NGUYỄN THỊ KIỀU	02/12/1990	*****03	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		005367
309	NGUYỄN QUỐC KIỀU	29/11/1992	*****74	Xã Gia Hanh, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	006800

310	PHAN THỊ KIM	15/05/2005	*****94	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x		005436
311	LÊ QUÝ KỲ	23/05/1984	*****61	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005980
312	NGUYỄN HỒNG KHẢI	25/03/1979	*****11	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	002540
313	HOÀNG XUÂN KHANG	24/05/1984	*****23	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		005441
314	LÊ VĂN KHANG	16/08/1996	*****58	Xã Trường Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x	Cm	004924
315	HỒ THỊ KHANH	23/07/1997	*****05	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		005918
316	NGUYỄN QUỐC KHÁNH	14/08/2007	*****34	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		005842
317	PHẠM QUỐC KHÁNH	02/09/1999	*****45	Xã Tuyên Lâm, Tỉnh Quảng Trị	x	Cm	006799
318	TRẦN NHƯ KHIÊM	17/10/1985	*****02	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		006085
319	TRẦN VĂN KHOA	10/10/1970	*****36	Xã Nghĩa Khánh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005177
320	NGUYỄN KHẮC KHÔI	18/09/1977	*****68	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		004489
321	HOÀNG VĂN KHUYÊN	26/09/2001	*****21	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		005977
322	CAO BÁ KHUYÊN	18/06/1991	*****69	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005086
323	CAO XUÂN KHƯƠNG	02/09/1975	*****19	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005209
324	NGUYỄN THỊ LÀI	09/09/1991	*****70	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006693
325	NGUYỄN THỊ LÂM	04/03/1974	*****80	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		004490
326	CAO ĐỨC TRƯỜNG LÂM	26/09/2000	*****42	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004627
327	HÀ QUỐC LẬP	10/10/1996	*****88	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005804
328	VŨ THỊ NHẬT LỆ	20/12/1990	*****17	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		005823
329	HOÀNG VĂN LIÊN	28/12/1972	*****27	Xã Nghĩa Khánh, Tỉnh Nghệ An	x		006206
330	NGUYỄN THỊ LIÊN	25/05/1984	*****74	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005843

331	HỒ THỊ LIÊN	01/08/1993	*****40	Xã Minh Hợp, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006026
332	NGUYỄN THỊ LINH	26/07/1997	*****52	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005824
333	NGÔ THỊ LINH	27/03/1996	*****25	Phường Long Bình, Tỉnh Đồng Nai	x	A1	005845
334	ĐẶNG MỸ LINH	12/03/1995	*****87	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005844
335	PHẠM THỊ LINH	25/07/1993	*****35	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005846
336	NGUYỄN THỊ LINH	29/03/1996	*****51	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005919
337	ĐÀO THỊ MỸ LINH	26/02/1997	*****35	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006141
338	TRẦN THỊ MỸ LINH	20/11/1999	*****93	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005883
339	NGUYỄN VĂN LINH	25/01/1992	*****89	Xã Hưng Nguyên Nam, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	004926
340	NGUYỄN VĂN LINH	01/07/1989	*****08	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005806
341	NGÔ VĂN LINH	20/04/1999	*****04	Xã Nghĩa Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006273
342	TRƯƠNG KHẮC LINH	06/09/1989	*****59	Xã Quỳnh Thắng, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006837
343	NGUYỄN THỊ LOAN	18/09/1991	*****73	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005847
344	HỒ THỊ LOAN	10/10/1993	*****11	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		005938
345	BÙI VĂN LOAN	06/08/1986	*****16	Xã Phúc Trạch, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	006801
346	NGUYỄN QUỐC LONG	06/07/2004	*****53	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		006174
347	TRƯƠNG VĂN LONG	01/09/1987	*****56	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		006057
348	HOÀNG XUÂN LONG	05/09/1985	*****59	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006005
349	NGUYỄN VĂN LONG	19/06/2000	*****70	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006006
350	TRẦN ĐÌNH LONG	07/08/1996	*****36	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		006046
351	LÊ NGỌC LONG	28/09/1977	*****34	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006420

352	NGUYỄN VĂN LONG	30/12/1982	*****56	Xã An Phước, Tỉnh Đồng Nai	x	Cm	006803
353	HỒ XUÂN LỘC	21/09/2004	*****44	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004749
354	NGUYỄN HỮU LỘC	02/02/1986	*****51	Xã Trường Lưu, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	006802
355	VŨ VĂN LỢI	16/08/1979	*****67	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005426
356	VÕ TRỌNG LỢI	12/02/1977	*****62	Xã Nghĩa Mai, Tỉnh Nghệ An	x		006027
357	NGUYỄN THÀNH LUÂN	21/10/1994	*****49	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006850
358	PHAN VĂN LUẬN	17/11/1999	*****83	Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An	x		005981
359	TRẦN VĂN LUYỆN	22/02/1991	*****39	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006143
360	TRƯƠNG VĂN LỰC	03/11/1990	*****18	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		006058
361	NGUYỄN THỊ LƯƠNG	10/05/1999	*****22	Xã Cẩm Hưng, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	005720
362	NGUYỄN VĂN LƯƠNG	28/02/1982	*****16	Xã Quỳnh Tam, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005678
363	TRƯƠNG ĐÌNH LƯU	01/05/1983	*****19	Xã Lương Sơn, Tỉnh Nghệ An	x	Cm A1	006835
364	HỒ THỊ HUYỀN LY	14/11/1992	*****73	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		006028
365	ĐẶNG THỊ LÝ	21/12/1986	*****81	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		005902
366	TRỊNH XUÂN LÝ	21/08/1998	*****55	Phường Vũng Áng, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	004927
367	LÊ THỊ MAI	20/10/1972	*****52	Xã Nghĩa Mai, Tỉnh Nghệ An	x		004342
368	NGÔ THỊ MAI	06/09/1986	*****64	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		005413
369	TRẦN THỊ PHƯƠNG MAI	17/08/2003	*****68	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005848
370	TRẦN THỊ MAI	24/01/1996	*****52	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005921
371	NGUYỄN TẮT MAI	16/02/1984	*****85	Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005087
372	PHAN VĂN MẠNH	19/04/1992	*****16	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x	C	001317

373	NGUYỄN VĂN MẠNH	27/11/2002	*****93	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		001451
374	NGUYỄN VĂN MẠNH	10/10/1986	*****14	Xã Quang Đồng, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	003107
375	ĐÀO NGỌC MẠNH	17/09/1994	*****60	Phường Trúc Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x	C	00542
376	ĐẬU ĐỨC MẠNH	12/07/1994	*****46	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x	Cm A1	005679
377	THÁI ĐÌNH MẠNH	21/10/1994	*****12	Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An	x	Cm A1	006851
378	HOÀNG THỊ MẶN	21/05/1992	*****67	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005405
379	NGUYỄN THỊ MẶN	02/02/1994	*****69	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005433
380	NGUYỄN HỮU MẬU	25/12/2006	*****27	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x		006059
381	NGUYỄN THỊ MẾN	10/10/1981	*****79	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		005885
382	VŨ THỊ MIÊN	06/06/1996	*****60	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005922
383	NGUYỄN SỸ MIÊN	10/02/1998	*****67	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x	Cm A1	006426
384	HỒ NGỌC MINH	18/04/1981	*****62	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		005382
385	LÊ HỒNG MINH	11/10/2002	*****58	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	00109
386	NGUYỄN VĂN MINH	27/02/1974	*****58	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		004493
387	NGUYỄN VĂN MINH	04/03/1995	*****08	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	002546
388	VÕ HỮU MINH	15/05/1963	*****14	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		002455
389	NGUYỄN THỊ MINH	01/06/1975	*****14	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006096
390	NGUYỄN THỊ MINH	20/10/1993	*****52	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		005865
391	ĐÀO XUÂN MINH	26/01/1973	*****98	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006694
392	LÊ BÌNH MINH	21/06/2001	*****24	Xã Quỳnh Tam, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005262
393	TẦN HỮU MINH	29/08/2004	*****49	Xã Minh Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		006029

394	NGUYỄN CÔNG MINH	15/08/1984	*****56	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	003108
395	TRẦN VĂN MINH	08/08/1992	*****56	Xã Đức Thịnh, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	005803
396	NGUYỄN CÔNG MINH	22/10/1990	*****47	Xã Trường Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x	Cm	004928
397	ĐỖ VIỆT MINH	14/11/1997	*****67	Xã Trường Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x	Cm	005088
398	ĐÀO LY NA	21/07/1997	*****91	Xã Đức Minh, Tỉnh Hà Tĩnh	x		005696
399	HOÀNG HỮU NAM	06/12/1990	*****36	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	39395
400	LÊ XUÂN NAM	06/04/2003	*****39	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005335
401	NGÔ SỸ NAM	10/08/1995	*****20	Xã Nghĩa Khánh, Tỉnh Nghệ An	x		005312
402	VŨ TUẤN NAM	09/06/2005	*****47	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005264
403	NGUYỄN TIẾN NAM	11/07/1990	*****32	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005923
404	NGUYỄN DUY NAM	28/06/1991	*****90	Xã Anh Sơn Đông, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005089
405	THÁI NGÔ NAM	20/12/1977	*****95	Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	x	Cm A1	005809
406	NGUYỄN KIM NAM	12/03/1996	*****93	Xã Toàn Lưu, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	005090
407	NGUYỄN SỸ NAM	22/12/1993	*****68	Xã Xuân Lâm, Tỉnh Nghệ An	x	A1 Cm	006423
408	NGUYỄN ĐÌNH NAM	30/10/1991	*****69	Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006852
409	NGUYỄN SỸ NĂM	20/08/1981	*****60	Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An	x	Cm A1	004929
410	HỒ VĂN NINH	24/11/1994	*****13	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006415
411	TRẦN THỊ NUÔI	17/10/1979	*****72	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005925
412	HOÀNG THÚY NGÀ	20/06/1992	*****02	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004494
413	NGUYỄN THỊ NGÀ	10/02/1996	*****34	Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004998
414	TRẦN THỊ NGÀ	16/04/1991	*****55	Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An	x		006099

415	HỒ THỊ NGA	10/04/1993	*****86	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005415
416	NGUYỄN THỊ THANH NGA	14/05/1991	*****21	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005825
417	VŨ THỊ NGA	13/01/1986	*****42	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005866
418	TRƯỜNG THỊ NGA	29/08/1989	*****29	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		005924
419	TẶNG THỊ NGA	10/10/1985	*****67	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005102
420	NGUYỄN THỊ NGA	28/08/1988	*****63	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		005886
421	NGUYỄN THỊ HỒNG NGA	21/03/2003	*****02	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006704
422	BÙI THỊ NGÂN	09/07/1989	*****11	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		006030
423	TẶNG QUỐC NGHĨA	10/05/1998	*****33	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006007
424	MAI SỸ NGHĨA	29/12/1988	*****43	Phường Nghi Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x	Cm	003893
425	NGUYỄN VĂN NGHĨA	06/04/1988	*****96	Xã Nghĩa Đồng, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006414
426	CAO VĂN NGHĨA	16/07/1992	*****59	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005801
427	ĐẶNG THỊ NGOAN	15/06/1979	*****72	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		005887
428	PHAN THỊ TÚ NGỌC	12/11/1974	*****52	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005826
429	NGÔ THỊ BÍCH NGỌC	19/05/1989	*****10	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005888
430	TRẦN VĂN NGỌC	09/06/1997	*****07	Xã Phúc Trạch, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	005680
431	LÊ VĂN NGỌC	02/10/1993	*****65	Phường Trúc Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x	Cm	006274
432	VI VĂN NGỌC	14/02/1990	*****92	Xã Mường Ham, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006804
433	NGUYỄN VĂN NGỘI	09/10/1981	*****90	Xã Phúc Trạch, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	006419
434	TRẦN THỊ NHÀN	22/11/2000	*****00	Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		003439
435	VÕ QUANG NHẬT	20/12/2005	*****24	Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006207

436	NGUYỄN HỮU LONG NHẬT	01/07/2007	*****94	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006784
437	LÊ VĂN NHẬT	11/11/1999	*****67	Phường Hải Linh, Tỉnh Thanh Hóa	x	Cm	006275
438	HỒ THỊ HẢI NHI	28/04/2001	*****15	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		005904
439	ĐẶNG YẾN NHI	25/07/2004	*****78	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005867
440	CAO VĂN NHUẬN	19/09/1999	*****09	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	004930
441	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	26/09/1990	*****32	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006101
442	NGŨ THUY NHUNG	05/06/1987	*****76	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005849
443	ĐẬU THỊ NHUNG	20/10/1987	*****07	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		005868
444	NGUYỄN THỊ NHUNG	06/12/1991	*****22	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005869
445	LÊ TRỌNG NHUNG	02/04/1994	*****54	Xã Đức Đồng, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	006805
446	NGUYỄN THỊ OANH	10/03/1983	*****24	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		002403
447	TRẦN THỊ KIM OANH	08/08/1988	*****35	Xã Minh Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		00680
448	LÊ THỊ OANH	16/10/1995	*****49	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		005905
449	HỒ THỊ OANH	28/09/1994	*****12	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006047
450	NGÔ ANH PHÁT	12/12/1996	*****71	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005457
451	CHU HỒNG PHI	18/08/1997	*****80	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006048
452	NGUYỄN THÁI PHI	05/08/1995	*****80	Xã Châu Bình, Tỉnh Nghệ An	x	A1 C	002427
453	HỒ ĐỨC PHI	18/12/1991	*****53	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006853
454	NGUYỄN VĂN PHI	16/06/1985	*****90	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006854
455	NGUYỄN VĂN PHI	03/08/1993	*****10	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x	Cm A1	006855
456	TRẦN VĂN PHONG	20/05/1992	*****15	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	001075

457	NGÔ VĂN PHONG	05/05/1984	*****21	Xã Minh Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		003621
458	HỒ SỸ PHONG	30/04/2001	*****37	Xã Nghĩa Lâm, Tỉnh Nghệ An	x		005314
459	LÊ TÚ PHONG	20/11/1973	*****46	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x		005368
460	NGUYỄN ĐÌNH PHONG	21/10/2001	*****92	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005870
461	LÊ HỒNG PHONG	19/09/1998	*****00	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		005620
462	NGUYỄN VĂN PHONG	15/06/1997	*****13	Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006031
463	NGUYỄN VĂN PHONG	13/03/1986	*****92	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		006060
464	TRẦN THANH PHONG	26/07/1995	*****40	Xã Sơn Tây, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	006833
465	MAI NGỌC PHÚ	07/10/1996	*****81	Xã Quỳ Hợp, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	39334
466	PHẠM TRẦN PHÚ	02/12/1992	*****00	Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006276
467	HỒ NGHĨA PHÚC	16/11/1976	*****74	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		004145
468	NGUYỄN CÔNG PHÚC	27/04/1996	*****89	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		006175
469	TRẦN VĂN PHÚC	06/02/1989	*****20	Xã Bích Hào, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005793
470	ĐẶNG VĂN PHÚC	20/02/1992	*****04	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006008
471	PHAN VĂN PHÚC	07/03/1989	*****34	Xã Trường Lưu, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	006838
472	LANG CHÍ PHƯƠNG	11/07/1997	*****76	Xã Quế Phong, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005700
473	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	30/10/1975	*****67	Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		005407
474	NGUYỄN THỊ BÍCH PHƯƠNG	01/01/1989	*****67	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x		006638
475	HỒ THỊ PHƯƠNG	20/05/1975	*****82	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		005926
476	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	23/03/1980	*****65	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		005927
477	CHU THỊ PHƯƠNG	16/07/1998	*****16	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005200

478	NGUYỄN VĂN PHƯỢNG	14/08/1969	*****53	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		005889
479	NGÔ THỊ PHƯỢNG	02/08/1989	*****99	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006009
480	TRẦN VĂN QUANG	20/04/1987	*****24	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x		005289
481	HỒ THỊ QUANG	07/07/1997	*****75	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		005983
482	CAO TIẾN QUANG	06/01/1986	*****88	Xã Tân Phú, Tỉnh Nghệ An	x	C	002061
483	NGÔ TUYỀN QUANG	06/03/1988	*****59	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005001
484	NGUYỄN TIẾN QUANG	15/08/1996	*****65	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x	A1 Cm	006412
485	NGUYỄN VĂN QUANG	16/12/1998	*****95	Xã Tam Quang, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	004931
486	ĐÀO ĐỨC QUANG	18/04/1989	*****04	Xã Trường Lưu, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	005092
487	PHAN CÔNG QUANG	30/06/1988	*****80	Xã Nghĩa Hành, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006806
488	TRẦN VĂN QUANG	16/06/1990	*****37	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006807
489	CHU VĂN QUẢNG	24/03/1995	*****20	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006277
490	NGÔ SỸ ANH QUÂN	20/09/2002	*****27	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004395
491	TRẦN VĂN QUÂN	09/10/1989	*****61	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005929
492	TRẦN VĂN QUÂN	11/02/1997	*****74	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005944
493	LÊ VĂN QUÂN	14/05/2007	*****51	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006010
494	CAO TRỌNG QUÂN	28/05/1998	*****43	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	003112
495	NGUYỄN NGỌC QUÂN	26/07/1997	*****45	Xã Trường Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x	C	00543
496	CAO VĂN QUÂN	22/07/1989	*****09	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005002
497	HỒ NGỌC QUẬN	24/08/1987	*****48	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005091
498	PHAN XUÂN QUẾ	21/07/1969	*****83	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004579

499	NGUYỄN VĂN QUẾ	08/03/1992	*****67	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006203
500	PHẠM VĂN QUÍ	09/03/1993	*****28	Xã Trường Lưu, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	005681
501	HOÀNG TIẾN QUỐC	27/01/1997	*****47	Phường Bắc Hồng Lĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	006856
502	HỒ THỊ QUY	02/05/1978	*****60	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		005945
503	PHẠM HOÀNG QUÝ	16/03/1989	*****22	Xã Nghĩa Mai, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	39396
504	PHAN VĂN QUÝ	17/08/1991	*****89	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004208
505	VŨ QUANG QUÝ	24/09/1989	*****84	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006032
506	NGUYỄN THỊ QUÝ	16/06/1993	*****27	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		005871
507	VI VĂN QUÝ	09/09/1996	*****69	Xã Xuân Bình, Tỉnh Thanh Hóa	x	Cm	006836
508	LÊ VĂN QUÝ	18/11/1994	*****89	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006857
509	TRẦN THỊ QUYÊN	28/08/1994	*****38	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005872
510	PHAN VĂN QUYỀN	30/04/1995	*****01	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005960
511	NGUYỄN VĂN QUYỀN	15/07/1986	*****53	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x	C	00509
512	LÊ VĂN QUYỀN	06/07/1991	*****61	Xã Trường Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x	C	001800
513	HỒ VĂN QUYỀN	20/10/1995	*****92	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005093
514	PHAN VĂN QUYỀN	22/09/1989	*****59	Xã Nghĩa Đồng, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005682
515	LÊ HỒNG QUYẾT	20/11/1997	*****06	Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa	x	C	00321
516	HOÀNG VĂN QUYẾT	10/10/1982	*****28	Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005683
517	LÊ THỊ QUỲNH	05/06/1996	*****79	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004501
518	ĐOÀN THÚY QUỲNH	02/03/2000	*****33	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	002462
519	PHAN THỊ QUỲNH	07/09/1998	*****00	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	003389

520	CAO THỊ NGỌC QUỲNH	22/11/1990	*****19	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005215
521	ÚY THỊ QUỲNH	03/09/2001	*****26	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005827
522	LUU THỊ QUỲNH	16/06/1991	*****56	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		006208
523	NGUYỄN VĂN QUỲNH	21/06/1988	*****10	Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		006209
524	CAO THỊ NHƯ QUỲNH	28/04/2007	*****69	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006011
525	HOÀNG THU SANG	20/05/2005	*****83	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		001661
526	PHAN VĂN SÁNG	15/12/1974	*****47	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		005873
527	NGUYỄN HỮU SÁU	26/01/1988	*****60	Xã Anh Sơn Đông, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005094
528	NGUYỄN VĂN SINH	15/06/1998	*****61	Xã Vân Du, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005684
529	PHAN THỊ SOA	10/01/1989	*****32	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005850
530	VÕ VĂN SONG	06/08/1990	*****71	Xã Hương Bình, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	006858
531	ĐẬU VĂN SƠN	28/03/1995	*****76	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004633
532	HỒ ĐĂNG SƠN	20/06/1983	*****05	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		006163
533	HÀ VĂN SƠN	02/01/1995	*****47	Xã Nghĩa Thọ, Tỉnh Nghệ An	x		006763
534	LÊ MINH SƠN	20/11/1988	*****88	Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An	x	C	003153
535	TRẦN THÁI SƠN	14/09/1973	*****97	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	A1 Cm	005168
536	NGUYỄN NGỌC SƠN	20/06/1990	*****70	Xã Tứ Mỹ, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	006830
537	NGUYỄN HUY SƠN	02/11/1997	*****21	Xã Trường Lưu, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	005685
538	NGUYỄN VIỆT SƠN	01/07/1987	*****86	Xã Hoa Quân, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006424
539	NGUYỄN VĂN SƠN	02/05/1979	*****55	Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006278
540	VŨ VĂN SƠN	02/12/1990	*****97	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	Cm A1	006809

541	LÊ VĂN SƠN	08/10/1992	*****21	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006808
542	NGUYỄN CÔNG SÙNG	20/12/1975	*****67	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x	Cm A1	39247
543	TRẦN VĂN SỰ	09/10/1990	*****70	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006012
544	TRẦN THỊ SƯƠNG	27/12/1996	*****41	Xã Nghĩa Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005907
545	PHẠM VĂN SỸ	28/07/1999	*****05	Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		006139
546	BÙI ĐỨC TÀI	10/04/1999	*****46	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005249
547	TRẦN VĂN TÀI	30/05/1998	*****48	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005984
548	TRẦN ĐẠI TÀI	26/02/1990	*****12	Phường Thái Hòa, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006410
549	NGUYỄN ĐÌNH TAM	19/05/1985	*****42	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005686
550	PHAN THANH TẠO	12/02/1996	*****72	Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005985
551	NGUYỄN THỊ TÂM	02/09/1986	*****70	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	002479
552	LÊ THỊ TÂM	02/11/1975	*****80	Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		005391
553	VŨ THỊ TÂM	09/12/1999	*****77	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005851
554	HOÀNG VĂN TÂM	06/04/1998	*****01	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		006061
555	HOÀNG VĂN TÂM	21/09/1987	*****83	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	Cm A1	006279
556	NGUYỄN DUY TÂN	10/10/1981	*****14	Phường Hoàn Sơn, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	39146
557	ĐẶNG SƠN TÂY	15/11/1998	*****24	Xã Phúc Trạch, Tỉnh Hà Tĩnh	x	C	003150
558	NGUYỄN ĐÌNH TIẾN	25/01/1998	*****31	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006131
559	NGUYỄN VĂN TIẾN	05/06/1991	*****55	Xã Bích Hào, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005003
560	NGÔ TRÍ TIỆP	24/10/2006	*****21	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006218
561	LÊ VĂN TIN	01/02/1997	*****61	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004418

562	NGUYỄN VĂN TÌNH	26/01/1972	*****94	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		005480
563	HOÀNG VĂN TÌNH	26/11/1987	*****13	Xã Thần Lĩnh, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006281
564	TRẦN MẠNH TOÀN	08/02/1989	*****30	Xã Đan Hải, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	002090
565	HỒ VĂN TOÀN	15/01/2002	*****39	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006156
566	HỒ THỊ TOÀN	16/12/1977	*****80	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		004097
567	NGUYỄN ĐÌNH TOÀN	23/09/2007	*****80	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		005930
568	TRẦN HUY TOÀN	27/03/1996	*****19	Xã Trường Lưu, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	004932
569	NGUYỄN VĂN TOÀN	16/07/1984	*****00	Xã Ngọc Liên, Tỉnh Thanh Hóa	x	Cm	006810
570	NGUYỄN THÀNH TOÀN	02/04/1986	*****41	Xã Đức Thọ, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	006861
571	LÊ VĂN TỐI	12/09/1992	*****26	Phường Đào Duy Từ, Tỉnh Thanh Hóa	x	Cm	006282
572	TRẦN NGỌC TÚ	02/09/1986	*****12	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005966
573	NGUYỄN VĂN TÚ	04/11/1993	*****66	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005172
574	TRẦN VĂN TÚ	25/10/1976	*****19	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005810
575	PHẠM TUÂN	08/08/1980	*****62	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005270
576	HOÀNG VĂN TUÂN	15/07/1986	*****06	Xã Yên Đồng, Tỉnh Ninh Bình	x		006050
577	NGUYỄN VĂN TUẤN	26/03/1988	*****02	Xã Nghĩa Mai, Tỉnh Nghệ An	x		005329
578	ĐÌNH VĂN TUẤN	01/05/1990	*****28	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		004099
579	NGUYỄN ANH TUẤN	09/10/1990	*****93	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006135
580	CAO ANH TUẤN	12/10/2005	*****56	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006137
581	PHAN VĂN TUẤN	02/06/1996	*****95	Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005967
582	LÊ ANH TUẤN	29/08/1998	*****83	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005989

583	HÀ ANH TUẤN	22/02/2007	*****83	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005988
584	BÙI ANH TUẤN	12/08/2005	*****36	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		006063
585	ĐẬU VIẾT ANH TUẤN	03/08/2005	*****80	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006064
586	TRẦN VĂN TUẤN	15/07/1982	*****38	Xã Đông Hiếu, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006411
587	LÊ ĐÌNH TUẤN	15/06/1996	*****02	Xã Quỳnh Tam, Tỉnh Nghệ An	x	Cm A1	006863
588	NGUYỄN VĂN TUẤN	13/08/1998	*****62	Xã Kim Hoa, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm A1	005808
589	VÕ VĂN TUẤN	20/04/1986	*****32	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	Cm A1	006286
590	HỒ VĂN TUẤN	22/07/1996	*****90	Xã Quỳnh Tam, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006285
591	VŨ ANH TUẤN	29/03/1994	*****25	Phường Trúc Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x	Cm	006287
592	LÊ ANH TUẤN	02/12/2000	*****60	Xã Việt Xuyên, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	006811
593	NGUYỄN THANH TÙNG	14/11/1994	*****57	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		005356
594	PHẠM THỊ TUYỀN	02/07/1977	*****92	Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		005475
595	NGUYỄN VĂN TUYỀN	06/02/1999	*****02	Xã Sơn Giang, Tỉnh Hà Tĩnh	x	C	003149
596	PHẠM HỮU TUYỀN	14/05/1995	*****79	Xã Tân An, Tỉnh Nghệ An	x	Cm A1	004934
597	NGUYỄN THỊ TUYẾT	30/11/1994	*****89	Xã Xuân Bình, Tỉnh Thanh Hóa	x	A1	006590
598	LÊ THỊ TUYẾT	03/07/1985	*****88	Xã Hưng Nguyên Nam, Tỉnh Nghệ An	x		005893
599	SÀM CÔNG TƯ	07/10/1992	*****69	Xã Châu Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		00685
600	BÙI THANH TƯỜNG	10/10/1986	*****35	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006020
601	NGUYỄN ĐÌNH TÝ	02/05/1986	*****99	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	004935
602	ĐẬU XUÂN TÝ	20/01/1997	*****43	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006288
603	NGUYỄN VĂN THÁI	25/04/2000	*****27	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005961

604	PHAN HỮU THÁI	22/12/1996	*****37	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006425
605	ĐẬU SỸ THÁI	15/09/1991	*****68	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006280
606	HOÀNG THỊ THANH	18/04/1988	*****57	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005105
607	NGUYỄN THỊ THANH	17/07/1996	*****93	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006034
608	CAO THỊ THANH	02/08/1990	*****45	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005890
609	BÙI VĂN THANH	16/09/1997	*****63	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005687
610	THÁI VĂN THÀNH	02/09/1981	*****04	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005448
611	ĐÀO VĂN THÀNH	20/06/1998	*****12	Xã Vân Du, Tỉnh Nghệ An	x		005445
612	NGUYỄN TẮT THÀNH	19/08/1990	*****49	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006149
613	BÙI VĂN THÀNH	01/07/1982	*****91	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		005986
614	HỒ VĂN THÀNH	25/04/1989	*****01	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005987
615	LÊ VĂN THÀNH	08/10/1989	*****92	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006014
616	NGÔ MINH THÀNH	07/01/1995	*****72	Xã Bích Hào, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006413
617	TRẦN CÔNG THÀNH	10/08/1990	*****69	Xã Bạch Hà, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005175
618	PHAN VĂN THÀNH	10/03/1986	*****05	Xã Trường Lưu, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm A1	005097
619	NGUYỄN NGỌC THÀNH	28/12/1999	*****89	Xã Yên Xuân, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005095
620	NGUYỄN VĂN THÀNH	20/11/1983	*****84	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005096
621	NGUYỄN VĂN THÀNH	20/04/1984	*****35	Phường Nghi Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	x	Cm	005688
622	TRƯƠNG THỊ THẢO	15/07/1998	*****61	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		004610
623	ĐẶNG VĂN THẢO	01/05/1973	*****79	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004283
624	VÕ THỊ THẢO	28/08/1990	*****61	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005852

625	ĐINH THỊ THẢO	15/12/1991	*****92	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005340
626	ĐẶNG CÔNG THẮNG	01/10/1985	*****82	Xã Tân An, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	39800
627	NGUYỄN TẤT THẮNG	24/01/2001	*****69	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	002707
628	CAO ĐỨC THẮNG	14/04/1987	*****60	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006198
629	PHAN ĐỨC THẮNG	30/05/1994	*****47	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005962
630	VĂN ĐỨC THẮNG	17/02/1994	*****78	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006062
631	NGUYỄN VĂN THẮNG	20/10/1985	*****18	Xã Phúc Trạch, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	005807
632	ĐOÀN NHƯ THẮNG	05/11/1981	*****16	Xã Sơn Tây, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	006859
633	LÊ BÌNH THÂN	10/04/1996	*****10	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006013
634	ĐẬU THỊ THỂ	05/07/1987	*****69	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x		005963
635	HỒ VĂN THÊM	05/05/1987	*****21	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		002595
636	NGUYỄN VĂN THI	17/08/1974	*****68	Xã Nghĩa Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005320
637	HỒ ĐĂNG THIÊN	10/12/1972	*****67	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		005321
638	TRẦN THỊ THIỆN	09/03/1990	*****92	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004669
639	THÁI VĂN THỊNH	10/09/1988	*****84	Xã Vạn An, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006840
640	NGUYỄN THỊ THOA	10/07/1984	*****34	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	001821
641	ĐẶNG HỮU THỎA	24/02/1993	*****76	Phường Hà Huy Tập, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	005098
642	LÊ TRUNG THÔNG	22/12/1991	*****41	Phường Tây Hiếu, Tỉnh Nghệ An	x		005322
643	LÊ VĂN THỐNG	10/12/1994	*****07	Xã Lương Sơn, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006860
644	LÊ THỊ THƠM	25/02/1985	*****60	Xã Tam Quang, Tỉnh Nghệ An	x		005891
645	NGUYỄN THỊ HOÀI THU	10/08/1991	*****34	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	A1	003942

646	NGUYỄN THỊ THU	20/08/1988	*****77	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004558
647	NGUYỄN HỒNG THU	10/11/1973	*****73	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		001079
648	NGUYỄN VĂN THUẬN	27/07/1998	*****32	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006015
649	HỒ THỊ THUẬT	25/09/1982	*****35	Xã Quỳnh Thắng, Tỉnh Nghệ An	x		006164
650	TRẦN VĂN THỰC	11/09/1979	*****00	Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005479
651	PHAN THỊ THỰC	30/04/1986	*****08	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005853
652	LÊ THỊ THỦY	26/08/1990	*****13	Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An	x		004448
653	HỒ THỊ THANH THỦY	24/04/1972	*****48	Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		006645
654	HỒ HUY THỦY	24/04/1995	*****58	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		004402
655	BÙI THỊ THỦY	13/08/1990	*****01	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005854
656	ĐẶNG THỊ THỦY	20/07/1973	*****29	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005855
657	LÊ THỊ THỦY	04/05/1994	*****54	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006018
658	NGUYỄN THỊ THÚY	25/09/1972	*****69	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		005394
659	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THÚY	23/02/1997	*****50	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005828
660	NGUYỄN THỊ THÚY	08/10/1986	*****24	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		006017
661	MAI THỊ THÚY	20/10/1998	*****33	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006016
662	HÀ HUY THỰC	25/07/1982	*****31	Xã Tân Phú, Tỉnh Nghệ An	x	C	00172
663	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	20/10/1975	*****18	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005875
664	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	16/06/1996	*****69	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		005874
665	VŨ THỊ TRÀ	02/03/2001	*****57	Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005738
666	BÙI THỊ HUYỀN TRANG	10/05/1995	*****03	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	001240

667	ĐÀO THỊ THU TRANG	01/06/1996	*****17	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004679
668	TRẦN VĂN TRÌ	23/06/1990	*****89	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006219
669	HOÀNG DUY TRÍ	06/09/1993	*****77	Xã Nghĩa Mai, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006283
670	VŨ VĂN TRIỆU	05/07/1993	*****96	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005964
671	VĂN THỊ TRINH	19/09/1994	*****48	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006684
672	CAO TRỌNG TRÌNH	05/10/1985	*****93	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004738
673	CAO KHÁNH TRÌNH	20/10/1992	*****29	Xã Kim Hoa, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	005689
674	HỒ HUY TRÌNH	01/11/1981	*****72	Xã Kim Hoa, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	006834
675	LÊ ĐỨC TRỊNH	17/08/1993	*****69	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005965
676	LÊ VĂN TRỌNG	29/11/1984	*****17	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	003898
677	NGUYỄN THỨC TRỌNG	09/07/1987	*****30	Xã Cát Ngạn, Tỉnh Nghệ An	x	A1 Cm	004933
678	TRỊNH ĐỨC TRỌNG	28/03/1991	*****90	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	006284
679	ĐOÀN VĂN TRÔNG	20/02/1983	*****55	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		005829
680	PHAN ĐÌNH TRUNG	20/11/1990	*****23	Phường Tây Hiếu, Tỉnh Nghệ An	x		005325
681	ĐẶNG THÀNH TRUNG	28/04/2004	*****04	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004329
682	PHÙNG ĐÌNH TRUNG	20/10/1972	*****92	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		003577
683	ĐẬU PHI TRUNG	26/01/1975	*****28	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005931
684	TẠ VIỆT TRUNG	29/01/2007	*****65	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		006019
685	LÊ VĂN TRUNG	14/04/1991	*****90	Xã Nghĩa Mai, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005169
686	NGUYỄN HỮU TRUNG	30/10/1983	*****21	Xã Trường Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x	Cm	005099
687	NGUYỄN THÀNH TRUNG	10/01/1987	*****95	Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng	x	Cm A1	005691

688	LÊ ĐÌNH TRUY	26/05/1975	*****23	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006049
689	PHAN THỊ TRUYỀN	14/08/1991	*****33	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		005856
690	HỒ CÔNG TRỮ	02/06/1991	*****07	Xã Quỳnh Thắng, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005690
691	HỒ VĂN TRƯỜNG	15/11/2003	*****07	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		005326
692	NGUYỄN CÔNG TRƯỜNG	18/09/1988	*****08	Xã Yên Xuân, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	39397
693	CAO XUÂN TRƯỜNG	20/10/1988	*****87	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x		005950
694	PHẠM VĂN TRƯỜNG	15/07/1985	*****88	Phường Tây Hiếu, Tỉnh Nghệ An	x		006210
695	DƯƠNG CÔNG TRƯỜNG	25/02/1971	*****36	Phường Thái Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		005892
696	NGÔ VĂN TRƯỜNG	17/07/1997	*****23	Xã Toàn Lưu, Tỉnh Hà Tĩnh	x	C	00513
697	PHẠM VIỆT UY	12/01/1992	*****86	Xã Thiên Nhãn, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005100
698	PHẠM THỊ THỰC UYÊN	02/11/2002	*****63	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005990
699	NGUYỄN THỊ VÂN	10/03/1990	*****93	Xã Nghĩa Khánh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005330
700	ĐẶNG THỊ VÂN	16/07/1993	*****84	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006130
701	TRẦN KHÁNH VÂN	14/08/1982	*****64	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		005876
702	TÔ CẢNH VI	17/11/1992	*****98	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006021
703	NGUYỄN KHẮC VỊ	06/09/1989	*****64	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		006065
704	TRẦN ĐỨC VỊ	10/10/1986	*****47	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006022
705	NGUYỄN QUỐC VIỆT	13/10/1985	*****11	Xã Bình Hòa, Tỉnh An Giang	x	Cm	006421
706	VŨ VĂN VIỆT	16/09/1990	*****51	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	Cm	005101
707	NGUYỄN XUÂN VIỆT	10/08/1997	*****89	Xã Trường Lưu, Tỉnh Hà Tĩnh	x	Cm	006289
708	HỒ THỊ VINH	07/05/1992	*****50	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006492

709	CAO XUÂN VINH	06/03/1993	*****15	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005501
710	TRẦN ĐỨC VINH	21/09/1998	*****54	Xã Nghĩa Sơn, Tỉnh Ninh Bình	x	A1	005459
711	LÊ VĂN VINH	20/11/1999	*****72	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		005968
712	BÙI QUANG VINH	26/07/1997	*****96	Xã Minh Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		006035
713	HỒ ĐỨC VINH	28/08/1984	*****53	Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		001197
714	CAO VĂN VÕ	24/06/1994	*****86	Xã Trường Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x	Cm	005692
715	HỒ KHẮC VŨ	05/05/1985	*****23	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006066
716	LÊ QUANG VŨ	24/02/1989	*****18	Phường Trảng Dài, Tỉnh Đồng Nai	x	Cm A1	006290
717	NGUYỄN THỊ VUI	10/07/1979	*****63	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005395
718	ĐỖ VIỆT VƯƠNG	23/07/1992	*****75	Xã Trường Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x	Cm	006291
719	BÙI HÀ VY	02/11/2004	*****46	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004305
720	LÊ ANH XUÂN	08/02/2003	*****94	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	00276
721	NGUYỄN VĂN XUÂN	15/02/1980	*****42	Phường Trúc Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x	Cm	006812
722	TRẦN THỊ YẾN	13/08/1995	*****85	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005830
723	TRẦN THỊ YẾN	20/08/1992	*****59	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		005831
724	NGUYỄN THỊ YẾN	20/03/1982	*****13	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005857
725	ĐẶNG THỊ HẢI YẾN	23/03/1989	*****07	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005991
726	TRẦN THỊ YẾN	12/07/1991	*****75	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005877
727	ĐẶNG THỊ YẾN	15/03/1980	*****69	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		005894

DANH SÁCH THÍ SINH CÓ GIẤY PHÉP LÁI XE QUÁ THỜI HẠN SỬ DỤNG
DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
(Kèm theo Quyết định số: 8989/QĐ-CAT-PC08 ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Công an tỉnh Nghệ An)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh hoặc hộ chiếu	Nơi cư trú	Hạng giấy phép lái xe	Số giấy phép lái xe	Cơ quan quản lý giấy phép lái xe	Ngày hết hạn GPLX	Lý do sát hạch	Nội dung sát hạch
1	NINH TUẤN ANH	09/10/1981	*****04	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	CE	400155020346	Nghệ An	12/06/2025	Quá hạn	SH lại LT
2	NGUYỄN VĂN BÌNH	03/06/1987	*****27	Xã Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An	CE	310153027158	Nghệ An	26/10/2025	Quá hạn	SH lại LT
3	PHAN VĂN CÔNG	09/05/1987	*****44	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	CE	310151005709	Nghệ An	02/03/2025	Quá hạn	SH lại LT
4	CAO MINH CÔNG	20/08/1988	*****69	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	D2,CE	400117001839	Nghệ An	07/05/2025	Quá hạn	SH lại LT
5	VÕ HỒNG CÙNG	10/01/1982	*****27	X.Yên Thành,Tỉnh Nghệ An	CE	400037979366	Nghệ An	01/10/2023	Quá hạn	SH lại LT
6	NGUYỄN CÔNG ĐÔNG	16/10/1990	*****73	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	D,CE	370131027017	Nghệ An	11/05/2025	Quá hạn	SH lại LT
7	VŨ VĂN ĐỨC	16/03/1988	*****72	Xã Quỳnh Lưu,Tỉnh Nghệ An	CE	370106000023	Ninh Bình	06/01/2025	Quá hạn	SH lại LT
8	TRẦN VĂN DŨNG	26/08/1989	*****03	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	A1,CE	400136020376	Nghệ An	05/11/2025	Quá hạn	SH lại LT
9	ĐÀO HOÀNG DŨNG	19/08/1989	*****52	Xã Đức Thịnh, Tỉnh Hà Tĩnh	CE	370139007684	Nghệ An	06/10/2025	Quá hạn	SH lại LT
10	HOÀNG VĂN GIANG	18/05/1967	*****55	Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An	CE	400040001489	Nghệ An	30/12/2024	Quá hạn	SH lại LT
11	NGUYỄN XUÂN HẢI	01/02/1972	*****71	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	CE	400105001676	Nghệ An	21/01/2024	Quá hạn	SH lại LT+H+ĐT
12	TRẦN THANH HIỀN	05/09/1988	*****06	Xã Văn Kiều, Tỉnh Nghệ An	CE	400104004906	Hồ Chí Minh	14/01/2025	Quá hạn	SH lại LT
13	NGUYỄN TẮT HIỆP	22/10/1994	*****72	Xã Văn Du, Tỉnh Nghệ An	CE	790161052939	Tp Hồ Chí Minh	06/01/2025	Quá hạn	SH lại LT
14	ĐẶNG HIẾU	04/06/1988	*****36	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	A1,CE	400116002323	Nghệ An	07/05/2025	Quá hạn	SH lại LT
15	LÊ QUANG HỌC	10/05/1974	*****62	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	D,CE	400130050674	Nghệ An	11/03/2024	Quá hạn	SH lại H
16	PHẠM VĂN HÙNG	04/02/1978	*****61	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	CE	790089017142	Nghệ An	26/10/2025	Quá hạn	SH lại LT

17	TRƯƠNG VĂN HÙNG	27/03/1985	*****86	Xã Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An	CE	400103005076	Nghệ An	03/07/2025	Quá hạn	SH lại LT
18	TRẦN VĂN KHAI	14/03/1980	*****52	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	CE	400076001725	Nghệ An	24/12/2024	Quá hạn	SH lại LT
19	PHAN VĂN LẬP	16/03/1983	*****55	Xã Văn Du, Tỉnh Nghệ An	CE	400064000130	Hải Phòng	24/04/2022	Quá hạn	SH lại LT+H+ĐT
20	NGUYỄN QUỐC LINH	01/04/1984	*****10	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	A1,CE	400095008248	Nghệ An	30/10/2024	Quá hạn	SH lại LT
21	NGUYỄN VĂN LONG	16/07/1987	*****30	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	CE	400113000007	Nghệ An	18/06/2025	Quá hạn	SH lại LT
22	HÀ HUY LƯỢNG	05/05/1993	*****29	Xã Cẩm Hưng, Tỉnh Hà Tĩnh	CE	420145004226	Hải Phòng	10/10/2022	Quá hạn	SH lại LT+H+ĐT
23	ĐOÀN VĂN MINH	03/02/1988	*****38	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	CE	400099009520	Nghệ An	28/04/2025	Quá hạn	SH lại LT
24	NGUYỄN CẢNH NGUYỄN	12/03/1989	*****28	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	CE	310160871517	Nghệ An	05/07/2025	Quá hạn	SH lại LT
25	NGUYỄN HỒNG PHÚC	03/02/1977	*****63	Xã Hương Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	CE	750101000837	Đồng Nai	03/01/2025	Quá hạn	SH lại LT
26	LÔ VĂN PÔN	05/06/1989	*****11	Xã Mường Chông, Tỉnh Nghệ An	D,CE	270113690872	Bắc Ninh	20/02/2025	Quá hạn	SH lại LT
27	BÙI VĂN QUẢN	03/02/1990	*****17	Xã Phúc Trạch, Tỉnh Hà Tĩnh	CE	420121004774	Hải Phòng	30/10/2020	Quá hạn	SH lại LT+H+ĐT
28	NGUYỄN TRỌNG QUÝ	08/04/1994	*****32	Xã Cẩm Lạc, Tỉnh Hà Tĩnh	A1,CE	420138007939	Hải Phòng	31/05/2023	Quá hạn	SH lại LT+H+ĐT
29	TRẦN SỸ SƠN	20/08/1989	*****34	Xã Can Lộc, Tỉnh Hà Tĩnh	CE	190142017946	Hà Tĩnh	11/06/2025	Quá hạn	SH lại LT
30	NGUYỄN VĂN THẮNG	05/08/1987	*****88	Xã Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	CE	400095013396	Nghệ An	27/11/2024	Quá hạn	SH lại LT
31	NGUYỄN TẮT THẮNG	26/08/1993	*****49	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	CE	310153043312	Hải Phòng	15/10/2025	Quá hạn	SH lại LT
32	HÀ VĂN THẮNG	11/07/1983	*****52	Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	A1,CE	400123002239	Nghệ An	06/01/2019	Quá hạn	SH lại LT+H+ĐT
33	LƯU VIỆT THANH	28/06/1987	*****31	Xã Xuân Lâm, Tỉnh Nghệ An	CE	400159030439	Nghệ An	03/09/2025	Quá hạn	SH lại LT
34	THÁI BÁ THÀNH	06/02/1985	*****48	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	A1,CE	740138017789	Nghệ An	08/04/2025	Quá hạn	SH lại LT
35	LÊ ĐỨC THIÊN	16/09/1983	*****06	Xã Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An	CE	310159016084	Nghệ An	19/06/2025	Quá hạn	SH lại LT
36	PHAN VĂN THUẬN	21/07/1979	*****73	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	CE	400106002919	Nghệ An	09/08/2018	Quá hạn	SH lại LT

37	NGUYỄN ĐÌNH TIẾN	17/09/1990	*****51	Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An	CE	400158030438	Nghệ An	17/08/2020	Quá hạn	SH lại LT
38	LÊ THANH TOÀN	05/07/1980	*****77	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	A1,D,CE	400105005393	Nghệ An	12/02/2024	Quá hạn	SH lại LT+H+ĐT
39	MAI XUÂN TRƯỜNG	16/07/1977	*****87	Xã Nghi Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	CE	380091392007	Thanh Hóa	19/07/2022	Quá hạn	SH lại LT+H+ĐT
40	LÊ ĐÌNH TUYÊN	22/02/1995	*****61	Xã Quan Thành, Tỉnh Nghệ An	CE	400135033038	Nghệ An	07/05/2025	Quá hạn	SH lại LT